

Bản án số: 115/2017/HSST

Ngày 31/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Ngọc Quân - Giáo viên (về hưu).

- Bà Lê Thị Thanh Thủy - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ (về hưu)

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Xuân Chiêm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường xét xử 1 – Tòa án nhân dân thành phố C mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mạc Văn T, tên gọi khác: không.

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1992, tại K, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Tổ 4, khu 9, phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12;

Con ông: Mạc Văn D, sinh năm 1964 và bà: Đặng Thị Th, sinh năm 1966;
Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 22/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” được đặc xá ngày 31/8/2015.

Tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 03/5/2017, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh – có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Cháu Ngô Thị Ngọc Á, sinh ngày 30 tháng 9 năm 2003; Trú tại: Thôn M, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương – Vắng mặt, có đơn xử án vắng mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Anh Ngô Văn T1, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1998(anh trai của cháu Á); Trú tại: Thôn M, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương - có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Mạc Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mạc Văn T và cháu Ngô Thị Ngọc Á, sinh ngày 30/9/2003; Trú tại: Thôn M, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương có quan hệ tình cảm. Chiều ngày 30/4/2017 cháu Á đến nhà T tại thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hải Dương ăn cơm, sau khi ăn cơm xong cháu Á bảo T đưa cháu đến phường M, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh chơi, T đồng ý, sau đó cả hai đón xe khách đi. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 01/5/2017 T và cháu Á xuống xe tại khu vực bến xe M, thành phố C, cả hai vào quán ăn đối diện bến xe để ăn đêm thì gặp anh Đặng Văn S (là bạn quen của T) cũng đang ăn đêm tại quán. Một lúc sau T hỏi mượn xe mô tô của anh S để đi chơi, anh S đồng ý. T và cháu Á đi bộ về nhà anh S cách quán ăn khoảng 500 mét, T vào nhà anh S lấy xe mô tô rồi chở cháu Á đến nhà nghỉ TĐ ở tổ 4, khu 8, phường M, thành phố C thuê phòng nghỉ để cả 2 cùng nghỉ. Tại đây T đặt vấn đề quan hệ tình dục với cháu Á, cháu Á không nói gì và gật đầu đồng ý. T và cháu Á nằm trên giường ôm hôn nhau một lúc thì T cởi quần áo của cháu Á và quần áo của T ra, rồi T thực hiện hành vi giao cấu với cháu Á. Sau khi thực hiện hành vi giao cấu xong, cả hai mặc lại quần áo rồi cùng ngủ. Sáng hôm sau T và cháu Á đem xe mô tô trả anh S rồi T đưa cháu Á về nhà. Thấy cháu Á đi chơi qua đêm rồi về nhà cùng T, gia đình cháu Á hỏi thì cháu Á đã nói cho gia đình biết việc giao cấu với T. Ông Ngô Văn B (bố cháu Á) đã đưa cháu Á đến Công an thành phố C trình báo. Ngày 03/5/2017 T đến Công an thành phố C đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 116/KSĐT-HS ngày 28/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố Mạc Văn T về tội “*Giao cấu với trẻ em*” theo khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Mạc Văn T về tội “*Giao cấu với trẻ em*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 03/5/2017 và quan điểm xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Mạc Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Bị cáo và Ngô Thị Ngọc Á có quan hệ tình cảm yêu nhau. Vào chiều ngày 29/4/2017 Á và bị cáo có nhắn tin với nhau qua facebook và hẹn nhau ăn cơm tại nhà bị cáo vào chiều ngày 30/4/2017. Khoảng 13 giờ 30 phút bị cáo thuê xe tắc xi đến nhà Á để đón Á, khi đón được Á, bị cáo và Á về nhà bị cáo ăn uống liên hoan ngày 30/4. Khi ăn uống xong khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo gọi xe để đưa Á về nhà, trên đường về nhà Á thì Á có hỏi bị cáo là “mai anh có đi làm không”, bị cáo bảo không đi làm thì Á nói tiếp với bị cáo “anh đưa em ra Mông Dương, Cẩm Phả chơi 30/4 – 01/5 đi”. Bị cáo đồng ý và bảo lái xe tắc xi chở bị cáo và Á ra ngã tư Mạo Khê, Đông Triều để đón xe đi Mông Dương. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 01/5/2017 bị cáo và Á xuống xe tại khu vực bến xe Mông Dương, thành phố C, cả hai vào quán ăn đối diện bến xe để ăn đêm thì gặp anh Đặng Văn S (là bạn quen của bị cáo) cũng đang ăn đêm tại quán. Một lúc sau bị cáo hỏi mượn xe mô tô của anh S để đi chơi, anh S đồng ý. Bị cáo và Á đi bộ về nhà anh S cách quán ăn khoảng 500 mét, bị cáo vào nhà anh S lấy xe mô tô rồi chở Á đến nhà nghỉ TĐ ở tổ 4, khu 8, phường Mông Dương, thành phố C thuê phòng nghỉ để cả hai cùng nghỉ. Tại đây bị cáo đặt vấn đề quan hệ tình dục với Á, Á không nói gì và gật đầu đồng ý. Bị cáo và Á nằm trên giường ôm hôn nhau một lúc thì bị cáo cởi quần áo của Á và quần áo của bị cáo ra, bị cáo lại hỏi Á “em cho anh, em có sợ và hối hận gì không” thì Á nói “em không ân hận gì”, rồi bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với Á, được khoảng 2 đến 3 phút thì xuất tinh, xong cả hai mặc lại quần áo rồi cùng ngủ. Sáng hôm sau bị cáo và Á đem xe mô tô trả anh S rồi bị cáo đưa Á về nhà. Khi gia đình Á trình báo Công an thì bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 03/5/2017 của Bệnh viện đa khoa Cẩm Phả xác định thương tích của cháu Ngô Thị Ngọc Á, màng trinh hình vành khăn, vị trí 5 giờ có điểm bầm tím nhẹ, kích thước 5mm và có vết xước nhẹ 2mm. Đã xét nghiệm tìm tinh dịch nhưng không tìm thấy tinh trùng.

Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo cùng giấy chứng nhận thương tích trên của cháu Ngô Thị Ngọc Á, Hội đồng xét xử tham khảo trao đổi các ý kiến của bác sỹ chuyên môn, được biết có màng trinh loại chun dẫn, dễ dàng khi giao hợp nhưng không bị rách.

Vì vậy, Lời khai nhận trên của bị cáo Hội đồng xét xử thấy hoàn toàn phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố đối với bị cáo; phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Giấy khai sinh của Ngô Thị Ngọc Á, hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại Ngô Thị Ngọc Á, lời khai của những người làm chứng Ngô Văn B, Vũ Viết T2, Đặng Văn S.

Từ những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như xét tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận Mạc Văn T phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*” được quy định tại khoản 1 Điều 115 Bộ luật hình sự có mức khung hình phạt từ một năm đến năm năm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự phát triển bình thường về mặt tâm sinh lý đối với người chưa đủ 16 tuổi được pháp luật bảo vệ.

Trong quá trình điều tra, người bị hại Ngô Thị Ngọc Á có lời khai thừa nhận là người chủ động rủ T đi chơi và quan hệ tình dục với T là tự nguyện, không bị T cưỡng ép, nhưng đó là do sự thiếu hiểu biết của Á mà dẫn đến hành động trên. Bản thân bị cáo T là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và sự hiểu biết về pháp luật, nhưng do T không kìm chế được hành vi của mình nên đã xâm phạm đến khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 22/8/2013, bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” được đặc xá ngày 31/8/2015. Bị cáo trở về địa phương nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội là tái phạm thuộc tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, do đó cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp là anh trai của người bị hại không có đề nghị và yêu cầu gì thêm mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Xét quan điểm đề nghị trên của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về áp dụng điều luật là có căn cứ phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thấy bị cáo tuổi đời còn trẻ, xuất thân từ gia đình lao động, sau khi có hành vi phạm tội đã đến Cơ quan công an đầu thú, sau đó đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 08 triệu đồng, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và Đại diện hợp pháp của người bị hại xin Hội đồng

xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử cũng cân nhắc giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phần nào để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho cháu Á – anh Ngô Văn T1 tại phiên tòa, khai nhận: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường tổn thất về tinh thần cho cháu Ánh 08 triệu đồng theo thỏa thuận, nay không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm do vậy Hội đồng xét xử không xét.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu trắng, Model: SM –J320G/DS, số IMEI: 356412/07/518858/8, màn hình điện thoại bị vỡ, nứt, không liên quan đến việc phạm tội, nay vụ án đã kết thúc cần trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mạc Văn T phạm tội “*Giao cấu với trẻ em*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt – 03/5/2017.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Mạc Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màu trắng, Model: SM –J320G/DS, số IMEI: 356412/07/518858/8, kèm 01 sim, 01 pin, màn hình điện thoại bị vỡ, nứt.

Toàn bộ vật chứng tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 149/BB-THA ngày 03/8/2017 giữa Công an thành phố C với Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mạc Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tp. C;
- Chi cục THADS tp. C;
- Công an tp. C;
- Bị cáo; Bị hại
- Đại diện hợp pháp của bị hại
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Văn Trọng